

Số: 52/2021/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 04 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 48/TLST/HNGĐ ngày 26/01/2021, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Vân, sinh năm 1981**

ĐKNKTT: Cụm 3, Tân Hưng, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Nơi cư trú: Số 21 ngách 1/10 đường Liên Cơ, TDP số 5, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

**Bị đơn: Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1980**

ĐKNKTT: Cụm 3, Tân Hưng, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Nơi cư trú: Số 54 ngách 18/76/322 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/01/2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Phạm Thị Vân và anh Nguyễn Văn Tấn.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Tấn Minh, sinh ngày 30/9/2009 và Nguyễn Tấn Thịnh, sinh ngày 06/11/2013. Sau ly hôn anh chị cùng thống nhất thoả thuận: Chị Vân là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Tấn có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

+ *Về tài sản chung*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ *Về nợ chung*: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí*: Chị Vân tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Trả lại cho chị Vân 150.000 đồng tiền án phí, chị đã nộp dự phí tại biên lai số 0021195 ngày 26/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát cùng cấp;*
- *UBND TT Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**Nguyễn Văn Vinh**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).